

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 174/2002/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 12 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Nghị định số 103/1999/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 1999 và Nghị định số 49/2002/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ về chính sách đối với người lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước ở Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Tổng công ty thành lập theo Quyết định số 90/TTg và Quyết định số 91/TTg ngày 07 tháng 3 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Tổng công ty nhà nước) để giải quyết chế độ cho người lao động, hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp nhà nước trong quá trình sắp xếp lại và chuyển đổi sở hữu (sau đây gọi tắt là Quỹ Sắp xếp doanh nghiệp).

Điều 2. Quỹ Sắp xếp doanh nghiệp sử dụng để:

1. Hỗ trợ cho doanh nghiệp thanh toán trợ cấp theo quy định tại Bộ Luật Lao động đối với người lao động thôi việc, mất việc tại thời điểm chuyển đổi nhưng không thuộc đối tượng áp dụng Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước.

2. Hỗ trợ công ty cổ phần được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thanh toán trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc sau khi đã chuyển từ doanh nghiệp nhà nước sang làm việc tại công ty cổ phần theo quy định tại khoản 6 Điều 27 Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ.

Trường hợp người lao động trong doanh nghiệp nhà nước đã thực hiện chuyển đổi theo Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 và Nghị định số 103/1999/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ bị mất việc, thôi việc trước thời điểm Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ có hiệu lực thi hành thì được Quỹ Sắp xếp doanh nghiệp cấp để thanh toán cho thời gian người lao động đã làm việc trong khu vực nhà nước nhưng chưa được hưởng trợ cấp theo quy định của Bộ Luật Lao động.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo lại lao động dôi dư tại thời điểm chuyển đổi để bố trí việc làm mới trong công ty cổ phần.

4. Bổ sung vốn cho doanh nghiệp đã cổ phần hóa để đảm bảo đủ tỷ trọng vốn nhà nước trong cơ cấu vốn điều lệ của công ty cổ phần.

5. Hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp nhà nước có khó khăn về khả năng thanh toán để xử lý các khoản nợ quá hạn, nợ bảo hiểm xã hội trước khi thực hiện chuyển đổi.

6. Hỗ trợ thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp khi Nhà nước bán doanh nghiệp có số thu từ việc bán doanh nghiệp không đủ để thanh toán.

7. Hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp nhà nước đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh và phát triển doanh nghiệp.

Điều 3. Nguồn vốn hình thành của Quỹ:

Về nguyên tắc: Nguồn vốn hình thành do quá trình sắp xếp doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hóa, bán, khoán kinh doanh, cho thuê doanh nghiệp thu từ các doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương chuyển về Quỹ Sắp xếp doanh nghiệp ở địa phương, thu từ các doanh nghiệp nhà nước thuộc Tổng công ty nhà nước chuyển về Quỹ Sắp xếp doanh nghiệp ở Tổng công ty nhà nước; thu từ các doanh nghiệp nhà nước thuộc các Bộ, ngành và tiền ngân sách trung ương cấp theo kế hoạch hàng năm chuyển về Quỹ Sắp xếp doanh nghiệp ở trung ương; tiền từ ngân sách địa phương cấp chuyển về Quỹ Sắp xếp doanh nghiệp ở địa phương.

Nguồn hình thành cụ thể của Quỹ bao gồm: